TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **221**/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 19 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 202/2020/HNST ngày 09 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Trần Ngọc Đ – Sinh năm 1982

Thường trú: Đường T, Phường H, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Trần Phạm Quốc Kh – Sinh năm 1982

Thường trú: Đường I, Phường F, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 8 năm 2020:

[1] Bà Trần Ngọc Đ và ông Trần Phạm Quốc Kh đã thực sự thuận tình ly hôn.

[2] Bà Trần Ngọc Đ và ông Trần Phạm Quốc Kh đã thỏa thuận được với nhau về việc trong nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, cùng xác định có tạo lập tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Ngọc Đ và ông Trần Phạm Quốc Kh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Ngọc Đ và ông Trần Phạm Quốc Kh thỏa thuận giao người con chung tên Trần Trung K, sinh ngày 15/8/2014 cho bà Trần Ngọc Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Trần Phạm Quốc Kh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) vào ngày 15 dương lịch hàng tháng bắt đầu thực hiện từ 15/9/2020 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền. Nếu ngày giao nhận trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày tiếp theo sau đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Trần Ngọc Đ, nếu ông Trần Phạm Quốc Kh không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cấp dưỡng thì ông Trần Phạm Quốc Kh còn phải chịu tiền lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định về lãi suất tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Trần Ngọc Đ và ông Trần Phạm Quốc Kh cùng xác định có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án không xét.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Trần Ngọc Đ và ông Trần Phạm Quốc Kh cùng cam đoan không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do bà Trần Ngọc Đ và ông Trần Phạm Quốc Kh mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0036005 ngày 09/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đ và ông Kh đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận N;
- UBND Phường H, Quận N, TP.HCM (GCN số 114 ngày 18/11/2009);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Doãn Thị Kim Thúy